

Bản án số: 30/2022/HNGĐ-ST

Ngày 27/10/2022

V/v tranh chấp về ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Minh.

2. Ông Nguyễn Hữu Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Ngày 27/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 103/2022/TLST-HNGĐ ngày 28/7/2022 “Về việc tranh chấp về ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2022/QĐST-HNGĐ ngày 11/10/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị Hồng H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn A, xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị Hồng H trình bày: Chị H và anh Nguyễn Đức V đã tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào ngày 11/5/2021. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và không có hạnh phúc. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể kéo dài cuộc sống hôn nhân. Do vậy, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh V. Về con chung: Chị H và anh V không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Đức V mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Hà Thị Hồng H yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai. Nguyên đơn chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Hà Thị Hồng H và anh Nguyễn Đức V có đủ điều kiện kết hôn, đã đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị H và anh V đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến chị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh V. Tòa án đã nhiều lần tổ chức hòa giải nhưng anh V không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì cuộc sống vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh V.

[3] Về con chung: Chị H và anh V không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị H và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nguyên đơn chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bị đơn anh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 238, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Hồng H.

- *Về hôn nhân*: Chị Hà Thị Hồng H được ly hôn với anh Nguyễn Đức V.

- *Về án phí*: Chị Hà Thị Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng, theo biên lai thu tiền số 0011831 ngày 28/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Anh V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (27/10/2022), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX. A;
- UBND xã X, thị xã A, tỉnh Gia Lai (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đồng Ánh Đông